TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XM
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2022/HS-ST
Ngày: 04/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XM, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thảo.
Các hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Đình Hưởng
Bà La Thị Thu Nga
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng – Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XM tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trần Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2022/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Văn K, sinh năm: 2002 tại Kiên Giang;

Hộ khẩu thường trú: Tổ 5, ấp Cái C, xã Phong Đ, huyện Vĩnh T, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng K, sinh năm: 1979 và bà Trương Thị Thúy A, sinh năm: 1981; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù theo bản án số 78/2020/HS-ST ngày 16/6/2020. Về tội "Cướp tài sản".

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt lại ngày 09/10/2021 tạm giam ngày 27/10/2021.

"Bị cáo có mặt".

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Trại giam XM.

Đại diện theo ủy quyền: Trung tá Nguyễn Văn T – Chức vụ: Đội trưởng Đội trinh sát – Trại giam XM, Cục 10, Bộ Công an "vắng mặt, có đơn xin vắng".

Người làm chứng:

- Ông Võ Anh N, sinh năm: 2001 "vắng mặt, có đơn xin vắng".

Hiện đang chấp hành án tại: Đội 23, phân trại số 01, Trại giam XM - Cục 10 - Bộ Công an. Địa chỉ: xã Tân L, huyện XM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Ông Trần Xuân T, sinh năm: 1983 "vắng mặt".

Hiện đang chấp hành án tại: Đội 23, phân trại số 01, Trại giam XM - Cục 10 - Bộ Công an. Địa chỉ: xã Tân L, huyện XM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Ông Vũ Anh T, sinh năm: 1995 "vắng mặt, có đơn xin vắng".

Hiện đang chấp hành án tại: Đội 23, phân trại số 01, Trại giam XM - Cục 10 - Bộ Công an. Địa chỉ: xã Tân L, huyện XM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn K sinh ngày 14/02/2002, là phạm nhân đang thi hành án phạt tù thời gian 04 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản" theo Bản án số 78/2020/HS-ST ngày 16/6/2020 của Tòa án nhân dân quận 8, thành phố Hồ Chí Minh. Khôi được bố trí lao động tại đội số 23, phân trại số 1, Trại giam XM thuộc xã Tân L, huyện XM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Ngày 05/10/2021, do không đồng tình với cách làm việc của những người đang thi hành án trong đội nên Khôi nảy sinh ý định trốn khỏi Trại giam. Đến khoảng 07 giờ, ngày 08/10/2021, sau khi lao động cạo mủ cao su, Khôi được đưa về khu nhà dành cho phạm nhân lao động đội 23 để cất dụng cụ lao động và nghỉ ngơi, ăn sáng. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn sáng xong, lợi dụng mọi người không để ý, Khôi vào nhà kho của khu nhà dành cho phạm nhân nghỉ ngơi lấy 01 con dao rựa là dụng cụ lao động của Trại giam, sau đó đi qua cổng rào lưới B40 (cổng sau của khu nhà dành cho phạm nhân nghỉ ngơi, theo quy định phạm nhân không được đi ra khỏi khu vực này). Khôi đi thẳng đến con suối phía sau, ranh giới phân trại số 01của Trại giam với khu vực bên ngoài. Khôi bơi qua suối, chạy vào vườn tràm để tìm đường về thành phố Hồ Chí Minh. Chiều ngày 09/10/2021, Khôi đến gần công ty Xuân Hưng Fram thuộc xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, không muốn tiếp tục trốn nữa nên mượn điện thoại liên hệ với cán bộ Trại giam, nói vị trí của mình đang ở để cán bộ Trại giam đến đưa về. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Trại Giam XM đến nơi bắt giữ Khôi tại tổ 20, ấp 1, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. (Bút lục điều tra từ: Số 20 đến số 26; số 28 đến số 31; số 44 đến số 92).

Đối với 01 con dao rựa bị Khôi lấy sáng ngày 08/10/2021 là dụng cụ lao động của Trại giam XM, bị rơi mất trên đường trốn chạy nên không thu giữ được. Trại giam XM không yêu cầu bồi thường tài sản này.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố.

Bản cáo trạng số 19/CT - VKS ngày 24 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện XM truy tố bị cáo Lê Văn K về tội "Trốn khỏi nơi giam" theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự 2015.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 386, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về vật chứng:

Đối với 01 con dao rựa bị Khôi lấy sáng ngày 08/10/2021 là dụng cụ lao động của Trại giam XM, bị rơi mất trên đường trốn chạy nên không thu giữ được nên không xem xét.

Bị cáo Lê Văn K nói lời sau cùng: Bản thân bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện XM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện XM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những người tham gia tố tụng khác cũng như những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ là phù hợp. Theo đó xác định được rằng:

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam XM nhưng không đồng tình với cách làm việc của một số người đang chấp hành án trong đội nên khoảng 07 giờ ngày 08/10/2021 bị cáo đã có hành vi trốn khỏi nơi giam tại Trại giam XM, đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/10/2021, bị cáo liên lạc với cán bộ trại giam và bị lực lượng Trại giam XM bắt giữ.

Như vậy, hành vi của bị cáo nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội "Trốn khỏi nơi giam" theo quy định tại khoản 1 Điều 386 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ đó cho thấy bản cáo trạng số 19/CT – VKS ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện XM truy tố bị cáo Lê Văn K về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan tư pháp nói chung mà trực tiếp là Trại giam XM, mà còn xâm phạm đến trật tự xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi trốn khỏi nơi giam giữ là vi phạm pháp luật và nguy hiểm cho xã hội, cố ý không chấp hành án phạt tù gây ảnh hưởng xấu đến công tác quản lý, giáo dục phạm nhân của Trại giam XM. Bị cáo đang chấp hành án về tội "Cướp tài sản" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân lại tiếp tục

phạm tội mới, cho thấy bị cáo có ý thức xem thường pháp luật. Vì vậy, cần buộc bị cáo chịu mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội mới nên thuộc tình tiết tăng nặng "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đầu thú nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để cân nhắc giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Về tổng hợp hình phạt: Theo bản án số 78/HS-ST ngày 16/6/2020 của Tòa án nhân dân Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo Lê Văn K 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/11/2019. Tính đến ngày bị cáo phạm tội mới (08/10/2021) bị cáo đã chấp hành được 01 năm 11 tháng 03 ngày tù, ngoài ra bị cáo còn được xét giảm 05 (năm) tháng tù theo Quyết định giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù số 376/2021/QĐ – TA ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Như vậy, thời gian còn lại bị cáo Khôi phải chấp hành là 02 năm 01 tháng 27 ngày tù. Bị cáo đang phải chấp hành bản án này lại thực hiện hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt theo quy định.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao rựa bị bị cáo lấy sáng ngày 08/10/2021 là dụng cụ lao động của Trại giam XM, bị rơi mất trên đường trốn chạy nên không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu bồi thường hay khắc phục hậu quả gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 386, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn K phạm tội "Trốn khỏi nơi giam".

Xử phạt bị cáo: Lê Văn K 12 (mười hai) tháng tù. Tổng hợp phần hình phạt chưa chấp hành của bản án số 78/HS - ST ngày 16/6/2020 của Tòa án nhân dân Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh là 02 (hai) năm 01 (một) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là: 03 (ba) năm 01 (một) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/10/2021.

2. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Lê Văn K phải nộp số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
+ Phòng PC10.
+ Phòng PV06.
- VKSND huyện XM;
- Công an huyện XM;
- Chi cục THADS huyện XM;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Thảo